

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 10/2022/KDTM-ST

Ngày: 25/7/2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thúy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Chánh.

Bà Thiều Thị Phi Loan

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Trương Thị Mỹ Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2021/TLST-KDTM ngày 22 tháng 11 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-KDTM ngày 10 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 133/2022/QĐST-KDTM ngày 06 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Đài truyền hình kỹ thuật số VTC.

Địa chỉ trụ sở: Số 23, Lạc Trung, phường Vĩnh T, quận Hai Bà T, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: bà Phan Thị Cẩm C (*giấy ủy quyền số 01/GUQ – THKTS ngày 18/01/2022*). Chức vụ: Phó trưởng phòng Kiểm tra – Pháp chế.

**- Bị đơn:** Công ty TNHH Truyền thông Nam Việt H (tên cũ Công ty TNHH truyền thông Sức Sống Mới).

Địa chỉ trụ sở: B25, khu phố 5, phường Bửu Long, TP. Biên H, Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Bửu N, sinh năm 1984.

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà Phạm Thị Bửu N, sinh năm 1984.

Địa chỉ: B25A, khu phố 5, phường Bửu L, TP. B, tỉnh Đồng Nai

(*Đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà Phan Thị Cẩm C trình bày:*

Đài Truyền hình Kỹ thuật số VTC và Công ty TNHH Truyền thông Sức Sống M (nay đổi tên thành Công ty TNHH Truyền thông Nam Việt H) đã ký kết Hợp đồng số 25-VTC/2012/HĐKT ký ngày 06/06/2012 về việc Liên kết sản xuất chương trình và

khai thác dịch vụ truyền thông trên Kênh VTC12. Theo Hợp đồng, Công ty TNHH truyền thông Sức Sống M sẽ tổ chức sản xuất toàn bộ chương trình trên kênh truyền hình VTC12 để Đài VTC phát sóng 24h/ngày trong thời gian và phạm vi liên kết của hợp đồng. Đài VTC chịu trách nhiệm kiểm duyệt, phát sóng và duy trì hạ tầng kỹ thuật của mình để phát sóng Kênh VTC12 trên hệ thống kỹ thuật số mặt đất của VTC, cấp tín hiệu để kênh VTC12 được tiếp phát trên các hệ thống khác ngoài VTC theo thống nhất của hai bên và phạm vi liên kết của Hợp đồng. Hợp đồng có thời hạn là 19 năm 02 tháng bắt đầu từ ngày 01/01/2012 và kết thúc ngày 01/03/2031.

Về phí dịch vụ, doanh thu khoán cố định cho năm đầu tiên bằng đồng Việt Nam, tương đương 700.000 USD (*bằng chữ: bảy trăm nghìn đô la Mỹ*). Từ năm thứ hai đến năm thứ 19, hai năm tăng 1 lần, mỗi lần tăng thêm 5% so với mức doanh thu khoán năm liền kề trước đó, giá trên chưa bao gồm thuế VAT. Công ty Sức Sống M phải trả toàn bộ thuế VAT trên doanh thu khoán cố định theo quy định. Khoản doanh thu này là khoản tiền Công ty TNHH truyền thông Sức Sống M phải trả cho Đài VTC hàng năm không phụ thuộc vào kết quả khai thác dịch vụ truyền thông và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH truyền thông Sức Sống M trong phạm vi liên kết và trong suốt thời gian Hợp đồng này có hiệu lực. Thời gian bắt đầu tính doanh thu khoán cố định là ngày 01/03/2012.

Về phương thức thanh toán: Công ty TNHH truyền thông Sức Sống M sẽ thanh toán cho Đài VTC doanh thu khoán cố định theo định kỳ 03 tháng/lần, chậm nhất là 15 ngày trước ngày đầu tiên của mỗi quý. Đồng tiền thanh toán là đồng Việt Nam theo phương thức thanh toán trực tiếp cho Đài VTC vào tài khoản ngân hàng được quy định tại Hợp đồng hoặc tài khoản khác do Đài VTC chỉ định bằng văn bản.

Về quá trình thanh toán:

- Từ ngày 01/03/2012 đến 20/11/2013: Tổng doanh thu khoán cố định mà Công ty TNHH truyền thông Sức Sống M phải thanh toán cho Đài VTC là: 28.387.902.590 đồng (*Bằng chữ: hai mươi tám tỷ, ba trăm tám mươi bảy triệu, chín trăm linh hai nghìn, năm trăm chín mươi đồng*).

- Tính đến hết ngày 23/09/2020: Công ty TNHH truyền thông Sức Sống M mới chỉ thanh toán cho Đài VTC tổng số tiền là 16.086.306.960 đồng (*Bằng chữ: mười sáu tỷ, không trăm tám mươi sáu triệu, ba trăm linh sáu nghìn, chín trăm sáu mươi đồng*), khoản thanh toán cuối cùng của Công ty TNHH truyền thông Sức Sống M cho Đài VTC là khoản tiền 600.000.000 đồng (*Sáu trăm triệu đồng*) vào ngày 02/10/2013.

- Tính đến hết ngày 02/12/2021: Tổng số tiền Công ty TNHH truyền thông Sức Sống M còn nợ Đài VTC là 12.301.595.630 đồng (*Bằng chữ: mười hai tỷ, ba trăm linh một triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn, sáu trăm ba mươi đồng*).

Nay Đài truyền hình Kỹ thuật số VTC khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Công ty TNHH truyền thông Nam Việt H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Bửu N có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Đài truyền hình Kỹ thuật số VTC số tiền là: 12.301.595.630 đồng (*Mười hai tỷ, ba trăm linh một triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn, sáu trăm ba mươi đồng*). Ngoài ra, không còn yêu cầu nào khác.

***Tại bản tự khai đại diện theo pháp luật của bị đơn bà Phạm Thị Bửu N trình bày:***

Công ty TNHH Truyền thông Sức Sống M (nay là Công ty TNHH Truyền thông

Nam Việt H) và Đài truyền hình kỹ thuật số VTC có ký với nhau Hợp đồng mua bán số 25 – VTC/2012/HĐKT ngày 06/6/2012 về việc Liên kết sản xuất chương trình và khai thác dịch vụ truyền thông trên kênh VTC 12.

Do điều kiện kinh tế gặp nhau khó khăn nên Công ty TNHH Truyền thông Nam Việt H chưa thanh toán tiền đúng như cam kết cho Đài truyền hình kỹ thuật số VTC. Công ty TNHH Truyền thông Nam Việt H xác nhận đến nay còn nợ Đài truyền hình kỹ thuật số VTC số tiền là 12.301.595.630 đồng (*Mười hai tỷ, ba trăm linh một triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn, sáu trăm ba mươi đồng*) đúng như đơn khởi kiện của nguyên đơn. Nay Đài truyền hình kỹ thuật số VTC yêu cầu thanh toán số tiền là 12.301.595.630 đồng (*Mười hai tỷ, ba trăm linh một triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn, sáu trăm ba mươi đồng*) thì công ty Công ty TNHH Truyền thông Nam Việt H đồng ý trả toàn bộ số tiền nợ trên.

***Tại bản tự khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Bửu N trình bày:***

Công ty TNHH Truyền thông Nam Việt H và Đài truyền hình kỹ thuật số VTC có ký với nhau Hợp đồng mua bán số 25 – VTC/2012/HĐKT ngày 06/6/2012 về việc Liên kết sản xuất chương trình và khai thác dịch vụ truyền thông trên kênh VTC 12.

Do điều kiện kinh tế gặp nhau khó khăn nên Công ty TNHH Truyền thông Nam Việt H chưa thanh toán tiền đúng như cam kết cho Đài truyền hình kỹ thuật số VTC. Công ty TNHH Truyền thông Nam Việt H xác nhận đến nay còn nợ Đài truyền hình kỹ thuật số VTC số tiền là 12.301.595.630 đồng (*Mười hai tỷ, ba trăm linh một triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn, sáu trăm ba mươi đồng*).

Nay Đài truyền hình kỹ thuật số VTC yêu cầu bà có trách nhiệm liên đới cùng với Công ty TNHH truyền thông Nam Việt H thanh toán số tiền là 12.301.595.630 đồng (*Mười hai tỷ, ba trăm linh một triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn, sáu trăm ba mươi đồng*), thì bà đồng ý cùng Công ty TNHH Truyền thông Nam Việt H thanh toán toàn bộ số tiền nợ trên.

#### **Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên H:**

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng quy định. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Đài truyền hình kỹ thuật số VTC, buộc Công ty TNHH truyền thông Nam Việt H có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền 12.301.595.630 đồng (*Mười hai tỷ, ba trăm linh một triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn, sáu trăm ba mươi đồng*) cho Đài truyền hình kỹ thuật số VTC.

Công ty TNHH Truyền thông Nam Việt H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ Công ty TNHH truyền thông Nam Việt H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Bửu N đến tòa để tham gia các buổi làm việc, tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ nhưng đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Truyền thông Nam Việt H và bà N chỉ có mặt làm việc một lần vào ngày 06/01/2022 rồi sau đó vắng mặt không rõ lý do. Bà Phan Thị Cẩm C đại diện uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bà C, Công ty TNHH Truyền thông Nam Việt H và bà Phạm Thị Bửu N.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Công ty TNHH Truyền thông Nam Việt H có trụ sở tại thành phố B nên căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố B.

[3] Về nội dung vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án, dựa vào lời khai của nguyên đơn, đại diện theo pháp luật của bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Hợp đồng liên kết sản xuất chương trình và khai thác dịch vụ truyền thông số 25 – VTC/2012/HĐKT ngày 06/6/2012 giữa Đài truyền hình kỹ thuật số VTC và Công ty TNHH truyền thông Sức Sống Mới (nay là Công ty TNHH truyền thông Nam Việt H), Biên bản xác nhận số dư công nợ ngày 31/12/2013, Biên bản chốt công nợ ngày 25/5/2015, biên bản xác nhận công nợ ngày 02/10/2020, biên bản cuộc họp ngày 02/10/2020 và các tài liệu chứng cứ khác có đủ cơ sở xác định Công ty TNHH truyền thông Sức Sống Mới (nay là Công ty TNHH truyền thông Nam Việt H) có ký hợp đồng liên kết sản xuất chương trình và khai thác dịch vụ Truyền thông với Đài truyền hình kỹ thuật số VTC, số tiền nợ còn lại chưa thanh toán của hợp đồng là 12.301.595.630 đồng (*Mười hai tỷ, ba trăm linh một triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn, sáu trăm ba mươi đồng*) là có thật. Quá trình giải quyết vụ án, tại bản tự khai đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH truyền thông Nam Việt H (tên cũ là Công ty TNHH truyền thông Sức Sống M) cũng thừa nhận và đồng ý thanh toán toàn bộ số nợ, tuy nhiên do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid - 19 kéo dài, kinh tế khó khăn nên đề nghị được thanh toán dần.

Xét yêu cầu của nguyên đơn tuyên buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Bửu N cùng có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Đài truyền hình kỹ thuật số VTC thanh toán số tiền nợ 12.301.595.630 đồng (*Mười hai tỷ, ba trăm linh một triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn, sáu trăm ba mươi đồng*) thấy rằng: Việc Đài truyền hình kỹ thuật số VTC và Công ty TNHH truyền thông Sức Sống Mới (nay là Công ty TNHH truyền thông Nam Việt H) ký với nhau Hợp đồng liên kết sản xuất chương trình và khai thác dịch vụ truyền thông số 25 – VTC/2012/HĐKT ngày 06/6/2012 là có thật, được các bên thừa nhận, toàn bộ số tiền nợ 12.301.595.630 đồng (*Mười hai tỷ, ba trăm linh một triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn, sáu trăm ba mươi đồng*) là nợ của Công ty TNHH Truyền thông Sức Sống M (Nay là Công ty TNHH Truyền thông Nam Việt H). Đại diện theo pháp luật của bị đơn cũng thừa nhận số nợ, thực tế toàn bộ số nợ trên không liên quan đến cá nhân người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Bửu N. Do đó, tuy rằng tại các biên bản xác nhận công nợ và bản tự khai cá nhân bà N đồng ý cùng liên đới cùng Công ty TNHH Truyền thông

Nam Việt H thanh toán, nhưng không có cơ sở chấp nhận yêu cầu trên của nguyên đơn.

Từ sự nhận định trên, căn cứ theo qui định tại các Điều 513, 515, 518, 519, 520 Bộ luật dân sự năm 2015; Các Điều 74, 87, 306 của Luật thương mại và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Đài truyền hình kỹ thuật số VTC, buộc Công ty TNHH truyền thông Nam Việt H (tên cũ Công ty TNHH truyền thông Sức Sống M) phải thanh toán tiền còn nợ cho Đài truyền hình kỹ thuật số VTC số tiền là 12.301.595.630 đồng (*Mười hai tỷ, ba trăm linh một triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn, sáu trăm ba mươi đồng*).

[5] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH truyền thông Nam Việt H phải chịu 120.302.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu, ba trăm linh hai nghìn đồng*)

Hoàn trả lại cho Đài truyền hình kỹ thuật số VTC số tiền 60.151.000 đồng (*Sáu mươi triệu, một trăm năm mươi mốt nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000417 ngày 19/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

[6] Quan điểm đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử sơ thẩm nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 30, 35, 39, 203, 207, 227, 228, 238 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 513, 515, 518, 519 và Điều 520 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 74, 87, 306 Luật thương mại;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Đài truyền hình kỹ thuật số VTC.

Buộc Công ty TNHH truyền thông Nam Việt H (tên cũ Công ty TNHH truyền thông Sức Sống M) phải có trách nhiệm thanh toán cho Đài truyền hình kỹ thuật số VTC số tiền 12.301.595.630 đồng (*Mười hai tỷ, ba trăm linh một triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn, sáu trăm ba mươi đồng*).

2. Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án: Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH truyền thông Nam Việt H phải chịu 120.302.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu, ba trăm linh hai nghìn đồng*)

Hoàn trả cho Đài truyền hình kỹ thuật số VTC số tiền 60.151.000 đồng (*Sáu mươi triệu, một trăm năm mươi mốt nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000417 ngày 19/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

## Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKS nhân dân TP B;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP B;
- Lưu hồ sơ; văn phòng.

**Trần Thị Thúy**

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

## Các Hội thẩm nhân dân

## Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKS nhân dân TP Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ; văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Thúy**



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Các Hội thẩm nhân dân**                      **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**







